

Số 09 /KH-THPTND

Đăk Săk, ngày 7 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai xây dựng mô hình trường học thông minh trong quản lý trường học giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Chương trình số 57-CTr/TU ngày 08/4/2020 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ;

Căn cứ kế hoạch số 68/ KH-SGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đăk Nông về Kế hoạch Xây dựng mô hình trường học thông minh trong quản lý trường học giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, Trường THPT Nguyễn Du xây dựng kế hoạch thực hiện với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng mô hình trường học thông minh vận dụng linh hoạt, hiệu quả các nguồn lực trên nền tảng ứng dụng tiến bộ công nghệ kỹ thuật số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong đào tạo thế hệ trẻ của nhà trường.

Phấn đấu đến năm 2030, nhà trường cơ bản đạt chuẩn trường học thông minh theo tiêu chí đánh giá của của ngành và địa phương.

2. Yêu cầu

Chương trình giảng dạy: Mở, linh hoạt, lấy sự phát triển người học làm trung tâm; ưu tiên giáo dục phù hợp từng cá nhân người học; nội dung tập trung các kỹ năng STEM, mở rộng và không giới hạn.

Lãnh đạo quản lý: Trao quyền và khuyến khích tự chủ; quản lý hiệu quả dựa trên nền tảng các ứng dụng các công nghệ hiện đại; tích cực hỗ trợ giáo viên, học sinh tiếp cận và sử dụng tối ưu các nguồn lực, công nghệ thông minh; phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý môi trường giáo dục thông minh.

Giáo viên: Cam kết về chiến lược giảng dạy thông minh phù hợp với từng cá nhân người học; ứng dụng đa dạng các phần mềm, các thiết bị công nghệ thông minh trong dạy học; chú trọng phát triển năng lực công nghệ thông tin – truyền thông, năng lực tư vấn,

hỗ trợ học tập thông minh. Dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ để thực hiện vai trò là nhà quản lý, nhà giáo dục, nhà tư vấn cho HS; đề cao vai trò quản lý môi trường giáo dục.

Học sinh: Định hướng học tập phù hợp với năng lực và đặc điểm của cá nhân; tiếp cận với các tài liệu, tài nguyên học tập và tự học; sử dụng các công nghệ đa phương tiện là bắt buộc để học tập.

Đánh giá và giám sát: Đánh giá khách quan và toàn diện trên nền tảng công nghệ thông minh; giám sát đa chiều, toàn diện, công khai; thông tin giám sát là một tiêu chí đánh giá giáo viên và các tổ chuyên môn.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục; các thiết bị công nghệ thông minh đa dạng, đồng bộ dựa trên nền tảng ICT (bảng thông minh, bục giảng thông minh, máy chiếu, máy tính bảng,..); hệ thống camera giám sát; hệ thống công nghệ giám sát trường học, kết nối Internet băng thông rộng,.. cơ sở dữ liệu, tài nguyên học tập mở, phong phú.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Xây dựng chiến lược phát triển mô hình trường học thông minh

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, các hướng dẫn của cấp trên, dựa vào tình hình thực tế của đơn vị về các mặt: nhân lực, vật lực, tài lực để đáp ứng những yêu cầu mới, nhà trường xây dựng chiến lược phát triển mô hình trường học thông minh; tổ chức hỗ trợ về pháp lý, chính sách khuyến khích phát triển, chính sách hỗ trợ phát triển công nghệ nhà trường thông minh, chính sách hỗ trợ phát triển nghề nghiệp cho GV; huy động cộng đồng hỗ trợ và giám sát, chính sách phát triển quản lý thông minh trường học,...

Chiến lược phát triển của nhà trường phải phù hợp với thực tiễn, tích cực, liên tục, đồng bộ; có sự đồng thuận vào cuộc của các cấp ủy Đảng, chính quyền các ban ngành địa phương để cùng với nhà trường thực hiện thực hóa mô hình trường học thông minh.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cho đội ngũ CB, GV, NV HS về trường học thông minh

Trên cơ sở tìm hiểu các thông tin về trường học thông minh trên các phương tiện thông tin truyền thông về trường học thông minh, từ đó có những nội dung tuyên truyền về vai trò, vị trí, ý nghĩa tầm quan trọng của trường học thông minh trong việc nâng cao chất lượng hiệu quả giảng dạy và hội nhập.

Tập huấn cho cán bộ đội ngũ các kiến thức cần thiết để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ.

Tổ chức tham khảo các mô hình hay, những cách làm tốt, hiệu quả cao và vận dụng nâng cao hiệu quả phù hợp với đặc điểm thực tiễn của nhà trường.

3. Xây dựng và thiết kế chương trình giảng dạy thông minh

Xây dựng chương trình giảng dạy của môn học có tính khái quát cao, linh hoạt và có tính mở. Nội dung chương trình tập trung các kỹ năng STEM, đáp ứng yêu cầu cung

VIA
TRU
PHO
NGU

cấp kiến thức nền tảng, phát triển năng lực học sinh đáp ứng yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại với bối cảnh ứng dụng sâu rộng công nghệ hiện đại.

Chương trình phải được xây dựng theo hướng làm tăng hứng thú học tập, tăng khả năng học tập cho học sinh, tăng tính hiệu quả của chương trình, chú trọng phát triển các phẩm chất năng lực, các kỹ năng cần thiết cho học sinh. Trên cơ sở đó, trường học thông minh tạo ra môi trường học tập tích cực, học sinh có thể học với các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với nhu cầu và khả năng cá nhân.

4. Chuẩn bị đội ngũ cán bộ, giáo viên đáp ứng yêu cầu của trường học thông minh

4.1. Cán bộ lãnh đạo, quản lý

Lãnh đạo, quản lý trường học thông minh cần phát triển hệ thống năng lực như: Năng lực lập kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo các giai đoạn của mô hình trường học thông minh; năng lực lãnh đạo, điều hành giáo viên tiếp cận với các nguồn lực để phát triển liên tục nghề nghiệp; năng lực kết nối và tạo lập mối liên hệ giữa các thành viên, tổ chức trong và ngoài nhà trường; năng lực hỗ trợ và cố vấn cho giáo viên, cán bộ nhà trường; năng lực thích ứng và sử dụng công nghệ hiện đại trong quản lý và lãnh đạo nhà trường; năng lực huy động hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhà trường; năng lực phân tích và giải quyết vấn đề, hóa giải kịp thời những khó khăn phát sinh trong hoạt động của nhà trường; năng lực chia sẻ, tạo động lực tham gia hoạt động sư phạm thông minh cho các thành viên nhà trường. Cán bộ lãnh đạo và quản lý nhà trường cần có nhận thức đúng đắn và xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng cho mình một cách phù hợp.

Người lãnh đạo cần trang bị những kiến thức, tầm nhìn, hoạch định về chiến lược xây dựng trường học thông minh. Thực hiện vai trò truyền cảm hứng, thực hiện chia sẻ tầm nhìn, hỗ trợ cho các thành viên nhà trường chuyển đổi từ sư phạm truyền thống sang sư phạm thông minh; sử dụng thời gian, tài chính và đội ngũ hiệu quả.

4.2. Giáo viên

Nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu của trường học thông minh. GV đảm bảo chuyên môn vững vàng, năng lực sư phạm hiện đại, năng lực công nghệ để sử dụng, phối hợp các thiết bị thông minh trong giảng dạy và hỗ trợ HS học tập. Đồng thời, GV phải xây dựng các chiến lược giảng dạy và hỗ trợ học tập phù hợp với từng đối tượng HS để các em có thể được học theo mức độ và nhu cầu phù hợp với các hình thức học tập rộng mở; có phương pháp giảng dạy đa dạng, ưu tiên các phương pháp dạy học tăng tính trải nghiệm, khám phá cho HS.

Bên cạnh đó, GV cần có ý tưởng sáng tạo và luôn khuyến khích HS sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có kỹ năng cộng tác và truyền thông tốt. Đặc biệt là có khả năng thúc đẩy và thu hút HS học hỏi, khám phá và sáng tạo.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên. Ngoài các Mô đun tập huấn của Bộ GD&ĐT, để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới, nhà trường thực hiện đánh giá thực trạng GV về số lượng, chất lượng theo các tiêu chuẩn, tiêu chí GV trong

trường học thông minh; xác định nhu cầu và kiến nghị với Sở GD&ĐT để được đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp.

5. Chuẩn bị các nguồn lực về cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của trường học thông minh

Rà soát cơ sở vật chất, so sánh đối chiếu với các tiêu chí về cơ sở vật chất của trường học thông minh để từ đó có kế hoạch mua sắm, đầu tư phù hợp.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông minh phục vụ hoạt động sư phạm thông minh của nhà trường như: bảng tương tác, bục giảng thông minh, máy tính bảng giáo viên, học sinh, hệ thống băng thông rộng chất lượng cao, hệ thống các phần mềm dạy và học, hệ thống các phần mềm quản lý, hệ thống camera giám sát và điều khiển các hoạt động của nhà trường...

Lựa chọn các hạng mục đầu tư để đảm bảo các yếu tố đồng bộ, chất lượng, hiệu quả, bền vững.

Hàng năm có dự toán ngân sách và kế hoạch mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông minh phục vụ hoạt động sư phạm thông minh của nhà trường.

6. Phối hợp tốt với các cơ quan, tổ chức đoàn thể, Hội cha mẹ học sinh tìm kiếm các chính sách hỗ trợ phát triển trường học thông minh

Phối hợp với các công ty phần mềm, các trường Đại học để tìm kiếm các phần mềm hữu ích phục vụ cho quá trình đổi mới nâng cao chất dạy học, khuyến khích phát triển, hỗ trợ phát triển công nghệ nhà trường thông minh.

Kêu gọi sự tài trợ của các doanh nghiệp đóng góp các nguồn lực xây dựng trường học thông minh. Thực hiện tốt công tác vận động tài trợ phụ huynh học sinh tham gia xây dựng trường học thông minh.

Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch xây dựng trường học thông minh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

Tổ chức thực hiện kế hoạch và chiến lược xây dựng trường học thông minh; đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện kế hoạch, hàng năm tổ chức tổng kết đánh giá hiệu quả của mô hình trường học thông minh đối với sự phát triển giáo dục của nhà trường.

Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về kiến thức kỹ năng tin học và sử dụng thiết bị dạy học hiện đại.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị dạy và học để triển khai thực hiện mô hình trường học thông minh.

Tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Nông xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển trường học thông minh.

2. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên

Tổ chức tốt các hình thức tuyên truyền, vận động trong cán bộ, GV và HS, phụ huynh HS và nhân dân hiểu nhận thức rõ tầm quan trọng, tác dụng của mô hình trường học thông minh.

Phối hợp cùng với lãnh đạo nhà trường trong công tác truyền thông về xây dựng trường học thông minh; tổ chức tư vấn, hỗ trợ, động viên, giúp đỡ GV, HS trong quá trình xây dựng, thực hiện trường học thông minh.

3. Tổ chuyên môn, tổ Dữ liệu

Tổ chuyên môn đưa nội dung Xây dựng trường học thông minh vào các buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tháng nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng thực hiện mô hình trường học thông minh, tăng cường trao đổi thảo luận về hiệu quả của ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tích cực ứng dụng các phần mềm mới, có hiệu quả trong công tác giảng dạy và kiểm tra đánh giá học sinh.

Phân công cho GV cốt cán trong tổ thực hiện thí điểm ứng dụng những công nghệ mới được tiếp cận, sử dụng phòng học thông minh để tiến tới thực hiện đại trà. Tổ chức đánh giá hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, phòng học học thông minh đối với GV trong tổ và báo cáo Hiệu trưởng, tham mưu kế hoạch bồi dưỡng những hạn chế của GV trong tổ bộ môn.

Tổ trưởng tổ dữ liệu tham mưu về việc sử dụng các phần mềm, hỗ trợ công nghệ thông tin dạy học và kỹ thuật dạy học trực tuyến, tham mưu cho lãnh đạo nhà trường trong công tác mua sắm, chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật và công tác quản lý mô hình trường học thông minh.

4. Giáo viên

Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp bồi dưỡng, tập huấn về nội dung triển khai mô hình lớp học thông minh; thường xuyên, tích cực học tập, phát triển năng lực công nghệ thông tin – truyền thông, năng lực tư vấn, hỗ trợ học tập thông minh. Thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công để thực hiện mô hình trường học thông minh.

Chủ động tự bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nâng cao năng lực sử dụng thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho công tác dạy và học một cách đa dạng và hiệu quả.

Khai thác tối đa các phương tiện công nghệ thông tin hiện có để phục vụ cho công tác dạy học.

5. Bộ phận tài vụ

Xây dựng kế hoạch tài chính, tham mưu cho hiệu trưởng cân đối ngân sách phục vụ cho nhiệm vụ phát triển trường học thông minh từ năm học 2021-2022 đến năm 2025 một cách có hiệu quả và thiết thực.

6. Hội cha mẹ học sinh

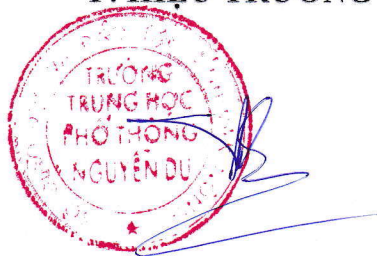
Phối hợp tốt với nhà trường trong việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục kêu gọi nguồn lực xây dựng và phát triển trường học thông minh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường và điều kiện học tập học sinh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xây dựng trường học thông minh trong quản lý trường học giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của trường THPT Nguyễn Du, yêu cầu các cá nhân, các bộ phận trong nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH-QLCL (để b/c);
- HT, PHT (Theo dõi & kiểm tra);
- CD, ĐTN (Phối hợp T/h)
- TTCM, GV (để thực hiện);
- Lưu VT./.

P. HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Sen